

Số: 2539 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành  
Dự án: Sửa chữa, cải tạo Khu Liên kiểm  
Cửa khẩu quốc tế Na Mèo, huyện Quan Sơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật Đầu tư công  
ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng  
4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số  
06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung  
về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình; số 15/2021/NĐ-  
CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự  
án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý  
chi phí đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 sửa đổi,  
bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ  
Xây dựng; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 quy định về quản lý,  
thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ  
Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Căn cứ số Quyết định số 3335/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2022 của  
Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án Sửa chữa, cải tạo Khu Liên kiểm Cửa  
khẩu quốc tế Na Mèo, huyện Quan Sơn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3119/TTr-STC  
ngày 10 tháng 6 năm 2024 về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành; Bộ  
Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa tại Tờ trình số 798/TTr-BCH ngày  
03 tháng 4 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

- Tên dự án: Sửa chữa, cải tạo Khu Liên kiểm Cửa khẩu quốc tế Na Mèo,  
huyện Quan Sơn.

- Chủ đầu tư: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa.
- Địa điểm xây dựng: Cửa khẩu quốc tế Na Mèo, huyện Quan Sơn.
- Thời gian khởi công, hoàn thành: Từ tháng 12/2022 đến tháng 9/2023.

## Điều 2. Kết quả đầu tư

### 1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán
	<b>Tổng số</b>	<b>14.985.057.000</b>	<b>14.523.733.000</b>
1	Chi phí xây dựng:	13.051.064.000	13.039.547.000
2	Chi phí quản lý dự án:	400.921.000	400.921.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD:	1.074.373.000	1.028.265.000
4	Chi phí khác:	69.364.000	55.000.000
5	Chi phí dự phòng:	389.335.000	

### 2. Vốn đầu tư:

Đơn vị: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-(5-7)	7
	<b>Tổng số:</b>	<b>14.985.057</b>	<b>14.523.733</b>	<b>14.523.733</b>		
1	Nguồn chi quốc phòng - An ninh trong dự toán ngân sách tỉnh hằng năm.	14.985.057	14.523.733	14.523.733		

**3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:***Đơn vị: Đồng*

STT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
	<b>Tổng số:</b>	<b>14.523.733.000</b>			
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	14.523.733.000			
2	Tài sản ngắn hạn				

**4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:** Không.**5. Vật tư thiết bị tồn đọng:** Không.**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan**1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư**

1.1. Được phép tất toán chi phí và nguồn vốn đầu tư là:

STT	Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
	<b>Tổng số:</b>	<b>14.523.733.000</b>	
1	Nguồn chi quốc phòng - An ninh trong dự toán ngân sách tỉnh hằng năm.	14.523.733.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày thời điểm lập Báo cáo quyết toán:

- Các khoản phải thu: 0,0 đồng.

- Các khoản phải trả: 0,0 đồng.

**2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:** Được phép ghi tăng tài sản*Đơn vị tính: Đồng*

Tên đơn vị quản lý tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
<b>Tổng số:</b>	<b>14.523.733.000</b>	
Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa	14.523.733.000	

### 3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

Sở Tài chính, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án (trong đó có trách nhiệm báo cáo giải trình với các cơ quan thanh tra, kiểm toán,...).

### 4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Văn Thi;
- Lưu: VT, CN<sub>HDXD\_TM.57</sub>

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**